| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRẢNG BOM**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 45/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 14-7-2020
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**---**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Đặng Thị Ngọc Loan

*Các hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Huy Giáp và ông Doãn Đức Hùng.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Hải Yến- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Ngọc Mạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 07 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 230/2020/TLST- HNGĐ, ngày 16 tháng 03 năm 2020, về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 28 tháng 05 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 49A/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 06 năm 2020, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị Lệ Q, sinh năm 1992. HKTT: Số nhà 37 đường Đ, 3/2 ấp H, xã Đ, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

**- Bị đơn:** Anh Phạm Ngọc Thanh H, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Số nhà 37 đường Đ, 3/2 ấp H, xã Đ, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

(Chị Q, anh H vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

**- Trong quá trình chuẩn bị xét xử nguyên đơn Phạm Thị Lệ Q trình bày:** Chị và anh Phạm Ngọc Thanh H tự nguyện yêu thương chung sống với nhau, được UBND xã Đ, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 04/04/2017. Chị và anh H có 01 con chung là Phạm Ngọc Quỳnh A, sinh ngày 04/3/2018. Nguyên nhân chị xin ly hôn do vợ chồng chung sống không có hạnh phúc, thường xuyên xảy mâu thuẫn do tính tình không hợp, thường xuyên cãi nhau; anh H không có trách nhiệm với gia đình, không quan tâm đến vợ con, đã nhiều lần chị khuyên can nhưng anh H không nghe mà còn hành hung chị. Vợ chồng anh chị không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau, tình cảm dành cho nhau không còn, đã sống ly thân từ tháng

01/2020 đến nay. Nay, chị yêu cầu được ly hôn với anh H. Về con chung: Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung tên Phạm Ngọc Quỳnh A, sinh ngày 04/3/2018, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

**- Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị đơn Phạm Ngọc Thanh H vắng mặt nên không có lời trình bày.**

**- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến:** Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng; Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Phạm Thị Lệ Q được ly hôn với anh Phạm Ngọc Thanh H. Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị Lệ Q được trực tiếp nuôi 01 con chung là Phạm Ngọc Quỳnh A, sinh ngày 04/3/2018, tạm thời, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Buộc nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về thủ tục tố tụng:** Tranh chấp giữa các bên là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con". Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom. Tại phiên tòa, chị Phạm Thị Lệ Q vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự phiên tòa vẫn được tiến hành. Riêng đối với anh H, trong suốt quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, anh H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

**[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy:**

**[2.1]** Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị Lệ Q và anh Phạm Ngọc Thanh H là hôn nhân hợp pháp vì anh chị kết hôn tự nguyện, được cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định tại Điều 9, Điều 11 và Điều 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, không vi phạm các điều kiện cấm kết hôn quy định tại Điều 10 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000. Chị Q xin ly hôn vì cho rằng chị và anh H mâu thuẫn trầm trọng, không còn tình cảm với nhau nữa, hiện đã sống ly thân. Anh H được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chứng tỏ anh H cũng không có thiện chí đoàn tụ. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa Chị Q và anh H trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận cho chị Q được ly hôn với anh H.

**[2.2]** Về con chung: Vợ chồng anh chị 01 con chung là cháu Phạm Ngọc Quỳnh A, sinh ngày 04/3/2018 đang ở cùng với chị Q. Chị có yêu cầu nuôi con

chung. Hiện cháu Anh dưới 3 tuổi và đang ở với chị, mặt khác, anh H cũng không có ý kiến gì về yêu cầu nuôi con của chị Q. Do đó, HĐXX giao cho chị Phạm Thị Lệ Q được trực tiếp nuôi con chung, chị Q không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

**[2.3]** Về tài sản chung nợ chung: Chị Q khai không có, anh H không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

**[3] Về án phí sơ thẩm**: Buộc chị Q phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; Điều 228, 238, 266; 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội;

**Tuyên xử**:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Lệ Q. Chị Phạm Thị Lệ Q được ly hôn với anh Phạm Ngọc Thanh H. 2. Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị Lệ Q được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phạm Ngọc Quỳnh A, sinh ngày 04/3/2018. Tạm thời, anh Phạm Ngọc Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Không ai được cản trở quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, vì lợi ích của con, khi điều kiện thay đổi, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị Lệ Q phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Tiền này được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số 0007083 ngày 11/03/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Chị Phạm Thị Lệ Q đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
-UBND xã Đ;
( Số 20 ngày 04/04/2017)
- Chi cục THADS. huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Thị Ngọc Loan**